

# PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DIỄN CHÂU

## ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI LỚP 7 NĂM HỌC 2021 - 2022 Môn: Toán – (Thời gian làm bài 120 phút)

### Bài 1:(3,0 điểm)

a) Thực hiện phép tính :  $\left[ 6 \cdot \left( -\frac{1}{3} \right)^2 - 3 \cdot \left( -\frac{1}{3} \right) + 1 \right] : \left( -\frac{1}{3} - 1 \right)^2$

b) Cho biểu thức:  $A = -\frac{1}{5} + \frac{1}{5^2} - \frac{1}{5^3} + \frac{1}{5^4} - \frac{1}{5^5} + \dots + \frac{1}{5^{100}}$

Tính giá trị của biểu thức  $B = 6|A| + \frac{1}{5^{100}}$

### Bài 2: (6,0 điểm)

a) Tìm số nguyên  $x, y$  biết:  $\frac{5}{x} + \frac{y}{4} = \frac{1}{8}$

b) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức  $Q = \frac{27 - 2x}{12 - x}$  ( với  $x$  là số nguyên )

c) Tìm số tự nhiên  $n$  có hai chữ số biết rằng hai số  $(2n + 1)$  và  $(3n + 1)$  đồng thời là số chính phương

d) Chứng minh rằng với mọi số tự nhiên  $n \geq 2$  thì tổng:

$$S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2 - 1}{n^2}$$
 không thể là một số nguyên.

### Bài 3: ( 4,0 điểm)

Ba khối 6, 7, 8 của một trường THCS có tất cả 441 học sinh. Nếu  $\frac{1}{3}$  số học sinh khối 6;  $\frac{1}{4}$  số

học sinh khối 7 và  $\frac{1}{5}$  số học sinh khối 8 tham gia dự thi “ Đầu trường Toán học VIOEDU ” thì

số học sinh còn lại của ba khối bằng nhau. Tính số học sinh mỗi khối của trường đó.

### Bài 4: (7,0 điểm)

Cho tam giác  $ABC$  có ba góc nhọn ( $AB < AC$ ),  $D$  là trung điểm của  $BC$ . Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng  $AB$  có chừa điểm  $C$  vẽ đoạn thẳng  $AE$  vuông góc với  $AB$  và  $AE = AB$ . Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng  $AC$  có chừa điểm  $B$  vẽ đoạn thẳng  $AK$  vuông góc với  $AC$  và  $AK = AC$ . Trên tia đối của tia  $DA$  lấy điểm  $N$  sao cho  $DN = DA$ . Gọi  $M$  là giao điểm của  $AD$  và  $KE$ . Chứng minh rằng:

a)  $EC = BK$  ;      b)  $\Delta AKE = \Delta CAN$  ;      c)  $\frac{AK^2 + ME^2}{KM^2 + AE^2} = 1$

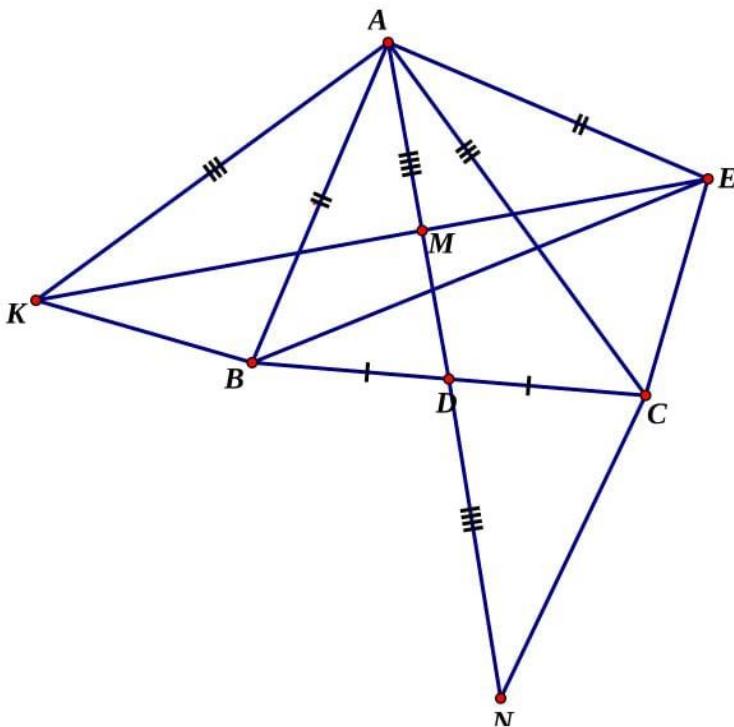
.....HẾT.....

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  
**NĂM HỌC 2021 - 2022**

Bài	câu	Đáp án	Biểu diễn															
1 3đ	a 1đ	<p><b>Thực hiện phép tính :</b></p> $\left[ 6 \cdot \left( -\frac{1}{3} \right)^2 - 3 \cdot \left( -\frac{1}{3} \right) + 1 \right] : \left( -\frac{1}{3} - 1 \right)^2$ $= \left( 6 \cdot \frac{1}{9} + 1 + 1 \right) : \left( -\frac{4}{3} \right)^2 = \left( \frac{2}{3} + 2 \right) : \frac{16}{9}$ $= \frac{8}{3} \cdot \frac{9}{16} = \frac{3}{2}$																
	b 2đ	<p><b>Cho biểu thức:</b> Cho biểu thức: <math>A = -\frac{1}{5} + \frac{1}{5^2} - \frac{1}{5^3} + \frac{1}{5^4} - \frac{1}{5^5} + \dots + \frac{1}{5^{100}}</math></p> <p>Tính giá trị của biểu thức <math>B = 6 A  + \frac{1}{5^{100}}</math></p> $5A = -1 + \frac{1}{5} - \frac{1}{5^2} + \frac{1}{5^3} - \frac{1}{5^4} + \dots + \frac{1}{5^{99}}$ $A + 5A = -1 + \frac{1}{5^{100}} \Rightarrow A = \frac{1}{6} \cdot \left( -1 + \frac{1}{5^{100}} \right)$ $\Rightarrow A < 0 \Rightarrow  A  = -\frac{1}{6} \left( -1 + \frac{1}{5^{100}} \right) = \frac{1}{6} \cdot \left( 1 - \frac{1}{5^{100}} \right)$ $B = 6 A  + \frac{1}{5^{100}} = 6 \cdot \frac{1}{6} \cdot \left( 1 - \frac{1}{5^{100}} \right) + \frac{1}{5^{100}} = 1$	0,5 0,5															
2 6đ	a 1,5đ	<p>Tìm số nguyên <math>x, y</math> biết: <math>\frac{5}{x} + \frac{y}{4} = \frac{1}{8}</math></p> <p>Từ <math>\frac{5}{x} + \frac{y}{4} = \frac{1}{8} \Rightarrow \frac{5}{x} = \frac{1}{8} - \frac{y}{4} \Rightarrow \frac{5}{x} = \frac{1-2y}{8}</math></p> $\Rightarrow x(1-2y) = 40$ $\Rightarrow 1-2y \in \text{ước lẻ của } 40 \text{ là } \pm 1; \pm 5$ <p>Ta có bảng sau:</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td><math>1-2y</math></td> <td>-5</td> <td>-1</td> <td>1</td> <td>5</td> </tr> <tr> <td><math>x</math></td> <td>-8</td> <td>-40</td> <td>40</td> <td>8</td> </tr> <tr> <td><math>y</math></td> <td>3</td> <td>1</td> <td>0</td> <td>-2</td> </tr> </table> <p>Vậy ta có các cặp số <math>(x; y) = \{(-8; 3); (-40; 1); (40; 0); (8; -2)\}</math></p>	$1-2y$	-5	-1	1	5	$x$	-8	-40	40	8	$y$	3	1	0	-2	0,25 0,5 0,5 0,25
$1-2y$	-5	-1	1	5														
$x$	-8	-40	40	8														
$y$	3	1	0	-2														

<b>b 1,5đ</b>	<p><b>Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức</b> <math>Q = \frac{27-2x}{12-x}</math> (với x là số nguyên)</p> <p>Ta có : <math>Q = \frac{27-2x}{12-x} = 2 + \frac{3}{12-x}</math>. Do đó Q lớn nhất khi <math>\frac{3}{12-x}</math> lớn nhất</p> <p>+ ) Xét <math>x &gt; 12</math> thì <math>\frac{3}{12-x} &lt; 0</math></p> <p>+ ) Xét <math>x &lt; 12</math> thì <math>\frac{3}{12-x} &gt; 0</math></p> <p>Vậy để <math>\frac{3}{12-x}</math> lớn nhất thì <math>12 - x &gt; 0</math>; x là số nguyên và <math>12 - x</math> nhỏ nhất  <math>\Rightarrow 12 - x = 1 \Rightarrow x = 11</math></p> <p>Vậy Q có giá trị lớn nhất là 5 khi x = 11</p>	0,5 0,25 0,75
<b>c 1,5đ</b>	<p><b>Tìm số tự nhiên n có hai chữ số biết rằng hai số (2n+1) và (3n+1) đồng thời là số chính phương</b></p> <p>Vì n là số tự nhiên có hai chữ số nên <math>10 \leq n \leq 99</math>. Do đó <math>21 \leq 2n+1 \leq 199</math></p> <p>Mặt khác <math>2n+1</math> là số chính phương lẻ <math>\Rightarrow (2n+1) \in \{25; 49; 81; 121; 169\}</math>  <math>\Rightarrow n \in \{12; 24; 40; 60; 84\}</math></p> <p>Do đó, <math>(3n+1) \in \{37; 73; 121; 181; 253\}</math></p> <p>Trong các số trên chỉ có số <math>121 = 11^2</math> là số chính phương.</p> <p>Vậy số tự nhiên có hai chữ số cần tìm là 40</p>	0,5 0,5 0,5
<b>d 1,5đ</b>	<p><b>Chứng minh rằng với mọi số tự nhiên <math>n \geq 2</math> thì tổng:</b></p> $S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2-1}{n^2}$ <p><b>không thể là một số nguyên.</b></p> <p>S có <math>(n-1)</math> số hạng</p> $S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2-1}{n^2} = \left(1 - \frac{1}{2^2}\right) + \left(1 - \frac{1}{3^2}\right) + \left(1 - \frac{1}{4^2}\right) + \dots + \left(1 - \frac{1}{n^2}\right)$ $S = n - 1 - \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{n^2}\right) < n - 1 \quad (1)$	0,5
	<p>Mặt khác <math>\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{n^2} &lt; \frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \dots + \frac{1}{(n-1).n} = 1 - \frac{1}{n}</math></p> $S > n - 1 - 1 + \frac{1}{n} = n - 2 + \frac{1}{n} > n - 2 \quad (2)$ <p>Từ (1) và (2) ta có: <math>n - 2 &lt; S &lt; n - 1</math></p> <p>Vậy S không có giá trị nguyên với mọi số tự nhiên <math>n \geq 2</math></p>	0,5
<b>3 4đ</b>	<p><b>Ba khối 6, 7, 8 của một trường THCS có tất cả 441 học sinh. Nếu <math>\frac{1}{3}</math> số</b></p> <p><b>học sinh khối 6; <math>\frac{1}{4}</math> số học sinh khối 7 và <math>\frac{1}{5}</math> số học sinh khối 8 tham gia</b></p>	

	<p><b>dự thi “ Đấu trường Toán học VIOEDU ” thì số học sinh còn lại của ba khối bằng nhau. Tính số học sinh mỗi khối của trường đó.</b></p>	
	<p>Gọi số học sinh của ba khối 6, 7, 8 của trường đó lần lượt là <math>a, b, c (a, b, c \in \mathbb{N}^*, a, b, c &lt; 441)</math></p> <p>Theo bài ra ta có:</p> $a - \frac{1}{3}a = b - \frac{1}{4}b = c - \frac{1}{5}c \quad (*) \text{ và } a + b + c = 441$	1,5
	<p>Từ <math>(*) \Rightarrow \frac{2a}{3} = \frac{3b}{4} = \frac{4c}{5} \Rightarrow \frac{12a}{18} = \frac{12b}{16} = \frac{12c}{15} \Rightarrow \frac{a}{18} = \frac{b}{16} = \frac{c}{15}</math></p>	1,5
	<p>Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:</p> $\frac{a}{18} = \frac{b}{16} = \frac{c}{15} = \frac{a+b+c}{18+16+15} = \frac{441}{49} = 9$ <p>Suy ra <math>a = 162, b = 144, c = 135</math></p> <p>Vậy tổng số học sinh của ba khối 6,7,8 lần lượt là 162,144 và 135.</p>	0,5
4 7đ	<p><b>Cho tam giác ABC có ba góc nhọn ( <math>AB &lt; AC</math> ), D là trung điểm của BC. Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng AB có chakra điểm C vẽ đoạn thẳng AE vuông góc với AB và <math>AE = AB</math>. Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng AC có chakra điểm B vẽ đoạn thẳng AK vuông góc với AC và <math>AK = AC</math>. Trên tia đối của tia DA lấy điểm N sao cho <math>DN = DA</math>. Gọi M là giao điểm của AD và KE. Chứng minh rằng:</b></p> <p>a) <math>EC = BK</math> ;      b) <math>\Delta AKE = \Delta CAN</math> ;      c) <math>\frac{AK^2 + ME^2}{KM^2 + AE^2} = 1</math></p>	



<b>a 2đ</b>	Xét $\Delta AEC$ và $\Delta ABK$ có : $AE = AB$ ( GT ), $AC = AK$ ( GT ), $EAC = BAK$ ( cùng phụ với $BAC$ ). Do đó $\Delta AEC = \Delta ABK$ ( C-G-C ) $\Rightarrow EC = BK$ ( 2 cạnh tương ứng )	1,5 0,5
<b>b 2đ</b>	Xét $\Delta ADB$ và $\Delta NDC$ có : $DB = DC$ ( GT ), $DA = DN$ ( GT ), $ADB = NDC$ ( 2 góc đối đỉnh). Do đó $\Delta ADB = \Delta NDC$ ( C-G-C ) $\Rightarrow ABD = NCD$ ( 2 góc tương ứng ), mà hai góc này nằm ở vị trí so le trong nên $AB \parallel CN \Rightarrow BAC + ACN = 180^\circ \Rightarrow ACN = 180^\circ - BAC$ (1) Lại có : $KAE = KAC + BAE - BAC = 180^\circ - BAC$ ( 2 ) Từ (1) và (2) ta có $ACN = KAE$	0,5 0,5 0,5
	Xét $\Delta AKE$ và $\Delta CAN$ có: $AE = CN (= AB)$ , $AK = AC$ ( GT ), $KAE = ACN$ ( CMT ). Do đó $\Delta AKE = \Delta CAN$ ( C-G-C )	0,5
<b>c 2đ</b>	Vì $\Delta AKE = \Delta CAN$ ( CMT ) $\Rightarrow AKE = CAN$ ( hai góc tương ứng ), Mà $KAN + CAN = 90^\circ \Rightarrow KAN + AKE = 90^\circ$ . Hay $KAM + AKM = 90^\circ$ $\Rightarrow KMA = 90^\circ \Rightarrow AM \perp KE$ tại M Xét $\Delta AKM$ vuông tại M và $\Delta AEM$ vuông tại M, Áp dụng định lí Py-ta-go ta có $AK^2 - KM^2 = AE^2 - ME^2 (= AM^2)$ $\Rightarrow AK^2 + ME^2 = AE^2 + KM^2 \Rightarrow \frac{AK^2 + ME^2}{KM^2 + AE^2} = 1$	1 1

Chú ý : 1. Bài 4 học sinh không vẽ hình hoặc vẽ sai thì không chấm  
2. Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa tương ứng